TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và bà Phan Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2024 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2024/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1987; nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C, sinh năm 1956 và Phan Thị H1, sinh năm 1960; có vợ là Hồ Thị P, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 25-4-2024. Có mặt.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 26-01-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Bản án số: 37/2016/HSST, ngày 26-01-2016; ngày 18-8-2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 09-10-2009 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù, về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo Bản án số: 07/2009/HSST, ngày 09-10-2009; ngày 30-8-2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đình A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

Anh Bùi Văn T, sinh năm 2004
Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.
Người làm chứng: Ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1976
Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Văn H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Văn H đến xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông làm thuê cho các hộ dân sinh sống trên địa bàn. Cuối năm 2023, trong một lần đi chơi tại thị xã B, tỉnh Bình Dương, H gặp và quen biết với một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, lai lịch). Cả hai đã kết bạn với nhau qua ứng dụng mạng xã hội Zalo, tài khoản Zalo của B mang tên Bằng P1, còn tài khoản Zalo của H mang tên Hiền B1. Sau đó hai bên giữ liên lạc, trò chuyện với nhau qua mạng xã hội Zalo.

Đến giữa tháng 4-2024 H được anh Bùi Văn P2, trú tại: Thôn B, xã N, Đ, tỉnh Đắk Nông thuê trông coi, chăm sóc cây trồng tại thửa đất của anh P2, tọa lạc tại: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 10 giờ ngày 24-4-2024 trong khi đang chăm sóc vườn rẫy, H nhận được cuộc gọi từ Bằng qua ứng dụng Zalo. Bằng hỏi H có còn sử dụng ma túy đá hay không, H trả lời còn sử dụng ma túy đá nhưng không có ma túy đá để sử dụng. Bằng gợi ý sẽ cho H một ít ma túy đá để H sử dụng nên H đồng ý. Bằng cho H biết sẽ có người liên lạc với H để thống nhất cách thức gửi ma túy đá cho H. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, một người dùng mạng xã hội Zalo với tài khoản tên T2 gửi yêu cầu kết bạn với với tài khoản Zalo của H, H đồng ý kết bạn. Sau đó, người này gọi cho H qua ứng dụng Zalo, giới thiệu tên là T3, là em của B, đồng thời hỏi H cách thức nhận ma túy của B. H yêu cầu T3 giấu ma túy trong hộp giấy, dán kín bên ngoài để ngụy trang dưới dạng hộp quà, vỏ hộp ghi số điện thoại của H và địa điểm nhận là *"0976632379"* và *"ngã ba Đ Đ"*, rồi gửi xe khách tuyến thành phố Hồ Chí Minh lên tỉnh Đắk Nông hoặc tỉnh Đắk Lắk để H nhận. Đến sáng ngày 25-4-2024 H tìm hiểu trên mạng xã hội thì biết được số điện thoại của nhà xe N, chuyên kinh doanh vận tải tuyến tỉnh Đắk Nông đi thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, nên H đã gửi số điện thoại của nhà xe N cho T3 và nói T3 trực tiếp gọi điện cho nhà xe để gửi ma túy cho H. Sau đó, T3 gửi ma túy được ngụy trang dưới dạng hộp quà, bên ngoài hộp ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã ba Đồi Thông Đ"* cho H qua nhà xe N và thông báo cho H biết. Đồng thời T3 cho H biết ma túy đá được T3 giấu trong mũi chiếc dép để trong hộp giấy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H nhận được điện thoại của nhà xe N thông báo cho H biết là xe đã về đến địa bàn huyện Đ, có người gửi cho H một kiện hàng và hỏi địa điểm giao hàng. H biết nhà xe Nguyên P3 chạy về thị trấn K, huyện Đ rồi rẽ vào xã Đ, huyện Đ nên H thống nhất địa điểm nhận kiện hàng là đoạn ven đường H, đoạn cách trụ sở Công an thị trấn K, huyện Đ khoảng 100m theo hướng đi từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, H mượn được chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 48H1-244.81 của anh Nguyễn Đình A, trú tại:

Thôn B, xã N, huyện Đ rồi điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm như đã thống nhất với nhà xe N. Đến 16 giờ cùng ngày, ngay sau khi nhận được ma túy đá được ngụy trang dưới dạng hộp quà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 200/KL-KTHS ngày 30-4-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper trong suốt, kích thước (04 x 07)cm được niên phong trong bì thư có ghi "MẪU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 1,4253 gam. H2 lại sau giám định là 1,3925 gam ma túy Methamphetamine.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy vào lúc 18 giờ 50 phút ngày 25-4-2024 đối với Bùi Văn H, kết quả "âm tính" với chất ma túy.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ:

- 01 hộp giấy hình chữ nhật, kích thước (46 x 27 x 6,5)cm, mặt ngoài ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã 3 Đồi Thông Đ"*. Bên trong hộp giấy có 01 chiếc dép màu xanh than, đế dép có in dòng chữ *"crocs c 6"*, 01 chiếc dép quai hậu màu nâu có ghi chữ FILA và 01 bình gas mini. Bên trong mũi chiếc dép màu xanh than có 01 túi zipper trong suốt, kích thước (07 x 04)cm, miệng túi có khóa bấm bằng nhựa màu trắng, trên phần khóa bấm có đường kẻ ngang màu đỏ, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiêu OPPO, màu xanh, có số IMEI 1: 869035049421890, IMEI 2: 869035049421882, gắn thẻ sim số 0976632379.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vario, biển kiểm soát: 48H1-244.81

Tại bản cáo trạng số 70/CTr – VKS - ĐL ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng, không oan và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Bùi Văn H từ 02 đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 175/QĐ-CQĐT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vario, biển kiểm soát: 48H1-244.81 cho ông Bùi Văn T là chủ sở hợp pháp.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1,3925 gam ma túy Methamphetamine (được hoàn lại sau giám định).

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 hộp giấy hình chữ nhật, kích thước (46 x 27 x 6,5)cm, mặt ngoài ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã 3 Đồi Thông Đ"*, bên trong hộp giấy có 01 chiếc dép màu xanh than, đế dép có in dòng chữ *"crocs c 6"*, 01 chiếc dép quai hậu màu nâu có ghi chữ FILA và 01 bình gas mini.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiêu OPPO, màu xanh, có số IMEI 1: 869035049421890, IMEI 2: 869035049421882, gắn thẻ sim số 0976632379.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Để muốn có ma túy để sử dụng nên vào ngày 24-4-2024 khi nghe đối tượng tên B (Hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện qua ứng dụng Z gợi ý sẽ cho H một ít ma túy đá để sử dụng thì H đã đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày một người tên T3 gọi điện qua ứng dụng Z cho H và giới thiệu là em của B, đồng thời hỏi H cách thức nhận ma túy của B. H yêu cầu T3 giấu ma túy trong hộp

giấy, dán kín bên ngoài để ngụy trang dưới dạng hộp quà, vỏ hộp ghi số điện thoại của H và địa điểm nhận là *"0976632379"* và *"ngã ba Đ Đ"*, rồi gửi xe khách tuyến thành phố Hồ Chí Minh lên tỉnh Đắk Nông hoặc tỉnh Đắk Lắk để H nhận. Đến sáng ngày 25-4-2024 H tìm hiểu và biết được số điện thoại của nhà xe N, chuyên kinh doanh vận tải tuyến tỉnh Đắk Nông đi thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, nên H đã gửi số điện thoại của nhà xe N cho T3 và nói T3 trực tiếp gọi điện cho nhà xe để gửi ma túy cho H. Sau đó, T3 gửi ma túy được ngụy trang dưới dạng hộp quà, bên ngoài hộp ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã ba Đồi Thông Đ"* cho H qua nhà xe N và thông báo cho H biết. Đồng thời T3 cho H biết ma túy đá được T3 giấu trong mũi chiếc dép để trong hộp giấy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày tại đoạn ven đường H, đoạn cách trụ sở Công an thị trấn K, huyện Đ khoảng 100m theo hướng đi từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Hồ Chí Minh, H nhận được ma túy đá được ngụy trang dưới dạng hộp quà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang

Tại Bản kết luận giám định số: 200/KL-KTHS ngày 30-4-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper trong suốt, kích thước (04 x 07)cm được niên phong trong bì thư có ghi "MẪU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 1,4253 gam. H2 lại sau giám định là 1,3925 gam ma túy Methamphetamine.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Văn H phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

……

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Đánh giá tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung hình phạt nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã có 01 tiền án nhưng chưa được xóa án tích, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; bị cáo có cha ruột Bùi Văn C là người có công với cách mạng, là thương binh loại A, hạng 4/4, được Nhà nước thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt:

Bị cáo Bùi Văn H là người có nhân thân xấu và có 01 tiền án: Ngày 09-10-2009 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù, về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo Bản án số: 07/2009/HSST, ngày 09-10-2009, bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích; ngày 26-01-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Bản án số: 37/2016/HSST, ngày 26-01-2016; ngày 18-8-2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe, cải tạo bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Xét nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,3925 gam ma túy Methamphetamine (được hoàn lại sau giám định); 01 hộp giấy hình chữ nhật, kích thước (46 x 27 x 6,5)cm, mặt ngoài ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã 3 Đồi Thông Đ"*, bên trong hộp giấy có 01 chiếc dép màu xanh than, đế dép có in dòng chữ *"crocs c 6"*, 01 chiếc dép quai hậu màu nâu có ghi chữ FILA và 01 bình gas mini là vật chứng vụ án, cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tich thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiêu OPPO, màu xanh, có số IMEI 1: 869035049421890, IMEI 2: 869035049421882, gắn thẻ sim số 0976632379 của bị cáo Bùi Văn H là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc gọi cho đối tượng tên B và đối tượng tên T3 để nhận ma túy nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vario, biển kiểm soát: 48H1-244.81; quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên ngày 15-7-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 715/QĐ-CQĐT, ngày 15-7-2024 trả lại tài sản cho anh Bùi Văn T là chủ sở hữu hợp pháp nên cần chấp nhận.

[8]. Đối với hành vi của của đối tượng tên B và đối tượng tên T3, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng này nên chưa có cơ sở để đề cập xử lý.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Đình A và anh Bùi Văn T, quá trình điều tra xác định anh Bùi Văn T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-244.81. Ngày 25-4-2024 anh T cho anh Nguyễn Đình A mượn chiếc xe nêu trên để anh A đi đến thôn A, xã Đ, Đ, tỉnh Đắk Nông để giải quyết việc cá nhân. Tại đây, bị cáo Bùi Văn H đã mượn chiếc xe mô tô trên của Anh để đi nhận ma túy, anh Nguyễn Đình A và anh Bùi Văn T không biết việc bị cáo H sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi nhận ma túy, do đó hành vi của anh A và anh T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đình T1 là phụ xe cho nhà xe Nguyên Phụ, anh T1 sau khi nhận hộp giấy từ người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch sau đó giao lại cho bị cáo Bùi Văn H và lấy tiền cước gửi hàng, anh T1 không biết bên trong hộp giấy có chứa ma túy, không biết người thanh niên gửi ma túy và bị cáo H là ai nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25-4-2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,3925 gam ma túy Methamphetamine (được hoàn lại sau giám định); 01 hộp giấy hình chữ nhật, kích thước (46 x 27 x 6,5)cm, mặt ngoài ghi dòng chữ *"0976632379 Ngã 3 Đồi Thông Đ"*, bên trong hộp giấy có 01 chiếc dép màu xanh than, đế dép có in dòng chữ *"crocs c 6"*, 01 chiếc dép quai hậu màu nâu có ghi chữ FILA và 01 bình gas mini.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiêu OPPO, màu xanh, có số IMEI 1: 869035049421890, IMEI 2: 869035049421882, gắn thẻ sim số 0976632379.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 715/QĐ-CQĐT, ngày 15-7-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vario, biển kiểm soát: 48H1-244.81 cho anh Bùi Văn T là chủ sở hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H.Đắk R'Lấp;
- Phòng PC 06 CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Đắk R'Lấp;
- Cơ quan THAHS Công an H.Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H.Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nguyễn